

Số: 22 /NQ-HĐND

Diên Khánh, ngày 24 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về việc kế hoạch đầu tư công năm 2020

27
31/12/19

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH
NHIỆM KỲ 2016-2021, KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 22/12/2017 của Hội đồng nhân dân huyện về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020;

Xét Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc kế hoạch đầu tư công năm 2020; Báo cáo thẩm tra số 33/BC-HĐND ngày 13/12/2019 của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2020, như sau:

1. Tổng nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn đầu tư công năm 2020

Kế hoạch nguồn vốn chi đầu tư phát triển năm 2020 là 318.437 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách tỉnh và trung ương 167.237 triệu đồng.

- Ngân sách huyện 151.200 triệu đồng.

1.1. Ngân sách huyện 151.200 triệu đồng, bao gồm:

a) Nguồn XDCB tập trung là 72.600 triệu đồng (tăng 20,0% so với năm 2019).

b) Nguồn sử dụng đất là 78.600 triệu đồng, trong đó:

- Tại các xã, thị trấn 55.680 triệu đồng.



- Tại dự án: Khu dân cư và TĐC Diên An (có TTDVTM) và các khu tái định cư khác là 22.920 triệu đồng.

1.2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách trung ương bổ sung đầu tư các chương trình mục tiêu và đầu tư khác là 167.237 triệu đồng,

2. Phân chia cấp quản lý nguồn vốn đầu tư phát triển

Căn cứ nhiệm vụ chi đầu tư phát triển của các cấp ngân sách giai đoạn 2016-2020. Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020; theo đó, phân chia nguồn vốn quản lý giữa cấp huyện và cấp xã trong kế hoạch năm 2020 như sau:

2.1. Nguồn vốn ngân sách huyện theo phân cấp của Tỉnh

a) Nguồn XDCB tập trung

Tổng nguồn vốn XDCB tập trung là 72.600 triệu đồng; trong đó, ngân sách cấp huyện là 42.300 triệu đồng (tỷ lệ 58,26%); ngân sách cấp xã là 30.300 triệu đồng (tỷ lệ 41,74%).

b) Nguồn cấp quyền sử dụng đất là 78.600 triệu đồng.

- Tại các xã, thị trấn là 55.680 triệu đồng; trong đó: ngân sách cấp huyện là 33.638 triệu đồng, ngân sách cấp xã là 22.042 triệu đồng.

- Tại dự án: Khu dân cư và tái định cư Diên An (có TTDVTM) và các khu tái định cư khác là 22.920 triệu đồng, ngân sách huyện hưởng 100% để đầu tư lại các dự án trọng điểm của Huyện.

2.2. Nguồn vốn ngân sách tỉnh

Vốn hỗ trợ theo các chương trình mục tiêu 167.237 triệu đồng.

2.3. Tổng hợp vốn đầu tư theo phân cấp quản lý

Theo nội dung phân chia trên, tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2020 là 318.437 triệu đồng, được phân bổ theo phân cấp quản lý như sau:

a) Tổng nguồn vốn đầu tư của huyện là 151.200 triệu đồng, cụ thể:

* Nguồn vốn do cấp huyện quản lý là 98.858 triệu đồng.

Trong đó:

- Nguồn XDCB tập trung là 42.300 triệu đồng.

- Nguồn cấp quyền sử dụng đất tại các xã, thị trấn là 33.638 triệu đồng.

- Nguồn cấp quyền sử dụng đất tại dự án: Khu dân cư và tái định cư Diên An (có TTDVTM) và các khu tái định cư khác là 22.920 triệu đồng.

* Phân cấp cho cấp xã quản lý là 52.342 triệu đồng.

Trong đó:

- Nguồn XDCB tập trung là 30.300 triệu đồng.

- Nguồn cấp quyền sử dụng đất là 22.042 triệu đồng.

b) Nguồn vốn ngân sách TU, ngân sách tỉnh đầu tư các chương trình mục tiêu và khác là 167.237 triệu đồng.

Trong đó:

- Chương trình phát triển đô thị dự kiến 111.400 triệu đồng.

- Chương trình phát triển nguồn nhân lực dự kiến 7.346 triệu đồng

- Chương trình xây dựng nông thôn mới dự kiến 6.323 triệu đồng.

- Chương trình phát triển KT-XH Miền núi dự kiến là 2.468 triệu đồng.

- Đầu tư khác là 39.700 triệu đồng.

3. Phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công vốn nhà nước

Danh mục công trình, dự án đầu tư thuộc nhiệm vụ chi đầu tư cấp huyện và vốn đầu tư phân cấp cho cấp xã năm 2020; theo biểu số 01 và biểu số 02 đính kèm Nghị quyết này.

4. Các giải pháp thực hiện

4.1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn vốn Ngân sách Nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Chính phủ. Không bố trí danh mục kế hoạch năm 2020 cũng như kế hoạch đầu tư công trung hạn nếu chưa được thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, quyết định chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư (trừ dự án cấp bách, khắc phục hậu quả do bão lụt gây ra).

4.2. Căn cứ danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án trong kế hoạch năm 2020 và giai đoạn 2016-2020, các chủ đầu tư rà soát các hạng mục dự án, cắt giảm các chi phí, hạng mục không thật cần thiết trên nguyên tắc vẫn đảm bảo mục tiêu chủ yếu của dự án và hiệu quả đầu tư, hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020; thực hiện điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư; giãn tiến độ và thời gian thực hiện sang giai đoạn sau đối với dự án khởi công mới do không cân đối đủ vốn theo tiến độ được duyệt.



4.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp với Kho bạc Nhà nước huyện rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2020 của các dự án chậm tiến độ thực hiện và giải ngân sang các dự án khác. Các dự án đến ngày 30/6/2020 giải ngân dưới 30% kế hoạch vốn năm 2020 được giao đầu năm, kiên quyết không bố trí kế hoạch năm 2021. Trường hợp, có nhu cầu cần bổ sung vốn ngân sách để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án (đến ngày 30/6/2020 đã giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2020), Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định từng dự án cụ thể.

4.4. Thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư, công tác đấu thầu định kỳ ở cấp huyện, cấp xã. Kiểm tra việc báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư các chủ đầu tư (kể cả đầu tư nguồn vốn ngoài ngân sách) để đánh giá hiệu quả đầu tư 6 tháng và hàng năm. Thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện 4 chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm, xử lý kịp thời các vướng mắc về cơ chế, thủ tục để thực hiện được kế hoạch đã đề ra.

4.5. Chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước năm 2020 (đặc biệt là nguồn vốn Ngân sách Trung ương, Ngân sách Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu) đẩy nhanh tiến độ thi công và nghiệm thu khối lượng để giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn giao; rà soát các vướng mắc cụ thể về cơ chế chính sách đã ban hành làm ảnh hưởng đến công tác tạm ứng, thanh toán vốn (nếu có) báo cáo Ủy ban nhân dân huyện kịp thời trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xin ý kiến xử lý. Tiếp tục lấy chỉ tiêu giải ngân, thanh toán vốn đầu tư các dự án để xét chấm điểm thi đua năm 2020 cho các chủ đầu tư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Nghị quyết này, Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.

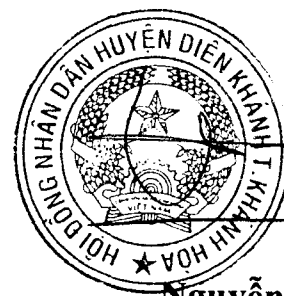
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện đầu tư XDCB trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân huyện Diên Khánh khóa XI, nhiệm kỳ 2016-2021, kỳ họp thứ 9 thông qua. / *ih*

Nơi nhận:

- TT. HĐND, UBND tỉnh Khánh Hòa;
- Trung tâm Công báo tỉnh Khánh Hòa;
- TT.HU, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND Huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: Vt.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Gắm

**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG SỬ DỤNG
VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020**

Đơn vị tính: Triệu đồng

S	TÊN	Chủ	Địa điểm	T.gian	Q.định phê duyệt KT-KT		Dự kiến giải ngân	Kế hoạch phân bổ vốn năm 2020				Ghi chú
					Số QĐ, ngày.. tháng... năm	Tổng mức đầu tư		từ khởi công đến hết năm 2019	Tổng số	NS tỉnh, TU	Ngân sách huyện	
T	DỰ ÁN	đầu	xây	KC								
T	ĐẦU TƯ	tu	dựng	HT								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
A	Tổng nguồn							318.437	167.237	98.858	52.342	
I	Nguồn ngân sách Trung ương, NS tỉnh							167.237	167.237			
II	Nguồn ngân sách huyện, xã, bao gồm:							151.200		98.858	52.342	
1	Nguồn XDCB tập trung							72.600		42.300	30.300	
2	Nguồn cấp quyền sử dụng đất, Tr.đó:							78.600		56.558	22.042	
a	Tại các xã, thị trấn							55.680		33.638	22.042	
b	Tại dự án Khu dân cư và TĐC Diên An (có TTDVTM) và các khu TĐC khác							22.920		22.920		
B	Kế hoạch sử dụng vốn					1.093.507	532.169	271.035	167.237	98.858	4.940	
B1	Nguồn XDCB tập trung					86.990	659	63.377	16.137	42.300	4.940	
I	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ							6.600		6.600		
II	VỐN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ					86.990	659	56.777	16.137	35.700	4.940	
II.1	Đầu tư theo các chương trình					40.568		28.970	16.137	7.893	4.940	
II.1.1	<u>Chương trình XD nông thôn mới</u>					<u>18.818</u>		<u>18.818</u>	<u>6.323</u>	<u>7.555</u>	<u>4.940</u>	
1	Giáo dục					3.568		3.568	1.070	2.498		
2	Các lĩnh vực khác (Giao thông, thủy lợi, CSVH, môi trường, chợ...v.v)					15.250		15.250	5.253	5.057	4.940	Trong đó: Diên Bình: 2.616, Diên Điền: 2.324
II.1.2	<u>Chương trình p. triển nguồn nhân lực</u>					<u>20.500</u>	<u>0</u>	<u>7.346</u>	<u>7.346</u>	<u>0</u>		
II.1.3	<u>Chương trình P. triển KT-XH Miền núi</u>					<u>1.250</u>		<u>2.806</u>	<u>2.468</u>	<u>338</u>		
II.2	<u>Giáo dục -giao thông-dân dụng- NN&PTNT</u>					<u>46.422</u>	<u>659</u>	<u>27.807</u>		<u>27.807</u>		
*	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP					5.126		3.656		3.656		
1	Đầu nối nút giao đường số 12 vào QL1A	Ban QLDA các CTXD	TTDK	2018-2019	540/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	5.126		3.656		3.656		NS huyện bổ trợ lại: 3.656
*	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI					41.296	659	24.151		24.151		
1	Trường THCS Phan Chu Trinh (5 phòng bộ môn ,thư viện)	Phòng GD và ĐT	TTDK	2019-2020	383/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	7.197		6.480		6.480		
2	Trường TH -THCS Diên Tân (3 phòng bộ môn, 01 phòng âm nhạc, thư viện, thiết bị, y tế)	Phòng GD và ĐT	Diên Tân	2019-2020	384/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	6.628		6.000		6.000		
3	Trụ sở UBND xã Diên Lạc	UBND xã Diên Lạc	Diên Lạc	2019-2020	400/QĐ-UBND ngày 30/10/2019	5.978		5.400		5.400		

S T T	TÊN DỰ ÁN ĐẦU TƯ	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	T.gian KC HT	Q.định phê duyệt KT-KT		Dự kiến giải ngân từ khởi công đến hết năm 2019	Kế hoạch phân bổ vốn năm 2020				Ghi chú
					Số QĐ, ngày.. tháng... năm	Tổng mức đầu tư		Tổng số	NS tỉnh, TU	Ngân sách huyện	NS xã	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
4	Trạm bơm Trảng Găng	Ban QLDA các CTXD	Diên Sơn	2019-2020	105/QĐ-UBND ngày 22/5/2019	21.493	659	6.271		6.271		2 nguồn: XDCB tập trung & cấp quyền SD đất
B2	Nguồn cấp quyền sử dụng đất					1.006.517	531.510	207.658	151.100	56.558		
I	Chương trình p.triển đô thị					945.324	531.510	165.739	111.400	54.339		
	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP					945.324	531.510	165.739	111.400	54.339		
1	Kè và đường số 01 dọc sông Cái và sông S.Dầu	UBND huyện DK Ban QLDA các	TTDK	2013-2020	2797/QĐ-UBND ngày 6/11/2012	217.386	88.102	40.000	40.000			
2	Kè chống sạt lở bờ Bắc TTDK	CTXD Ban QLDA các	TTDK	2014-2020	1832/QĐ-UBND ngày 27/7/2013, 2686/QĐ-UBND ngày 12/9/2017	272.245	198.291	3.600	3.600			
3	Đường D6 (Tỉnh lộ 2-QL27C)	CTXD Ban QLDA các	D.Lạc	2017-2020	450/QĐ-UBND ngày 31/10/2016	125.312	86.045	20.000	20.000			
4	Khu dân cư và TĐC Diên An (có TTDVTM)	CTXD Ban QLDA các	D.An	2018-2020	541/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	121.750	43.072	54.339		54.339		NS huyện bố trí lại: 54.339
5	Đường Nguyễn Trãi giáp đường tránh QL1A	CTXD Ban QLDA các	TTDK, D Diên Xuân	2018-2020	549/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	59.823	36.004	20.000	20.000			
6	Cầu Sông Chò, Diên Xuân	CTXD Ban QLDA các	TTDK, D. Toàn, D.An	2018-2020	551/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	55.197	28.903	15.000	15.000			
7	Kè và đường dọc sông nhánh nối sông Cái và sông Đông Đen	CTXD Ban QLDA các	TTDK, D. Toàn, D.An	2018-2020	3099/QĐ-UBND ngày 31/10/2017	80.117	46.393	5.500	5.500			
8	Hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên tuyến đường mở rộng QL1, đoạn qua huyện DK	CTXD Ban QLDA các	TTDK	2018-2020	ngày 22/9/2016	13.494	4.700	7.300	7.300			
II	Đầu tư khác					61.193	0	41.919	39.700	2.219		
*	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI					61.193	0	41.919	39.700	2.219		
1	Trạm bơm Trảng Găng	Ban QLDA các CTXD	Diên Sơn	2019-2020	105/QĐ-UBND ngày 22/5/2019	21.493		2.219		2.219		
2	Trường Mầm non Diên Phú	Ban QLDA các CTXD	Diên Phú	2019-2020		19.000		19.000	19.000			
3	Đầu tư, nâng cấp Kênh tiêu Bầu Máng	Phòng Kinh tế	D.Sơn, D.Điện, D.Phú,TTDK	2019-2020		20.700		20.700	20.700			

Biểu số 02

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN VÀ NGUỒN VỐN PHÂN CẤP CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2020

(Kèm theo NQ số: /NQ-HĐND ngày /12/2019 của HĐND huyện Diên Khánh)

DVT: Triệu đồng

S TT	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
			NS tỉnh	NS huyện	NS xã	
A	<u>Tổng nguồn</u>		<u>7.433</u>	<u>12.955</u>	<u>52.342</u>	
1	Nguồn XDCB tập trung				30.300	
2	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				22.042	
B	<u>Kế hoạch phân bổ vốn</u>				<u>52.342</u>	
1	<u>UBND xã Diên An</u>				<u>3.960</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				3.960	
	Nguồn XDCB tập trung				1.800	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				2.160	
2	<u>UBND xã Diên Toàn</u>				<u>2.800</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				2.800	
	Nguồn XDCB tập trung				1.800	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				1.000	

S TT	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
			NS tỉnh	NS huyện	NS xã	
3	<u>UBND xã Diên Thanh</u>				<u>2.100</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				2.100	
	Nguồn XDCB tập trung				1.500	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				600	
4	<u>UBND xã Diên Lạc</u>			<u>5.400</u>	<u>2.600</u>	
*	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã			5.400	2.600	
	Nguồn XDCB tập trung				1.800	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				800	
*	Hỗ trợ đầu tư xã			5.400		
1	Trụ sở UBND xã Diên Lạc	UBND xã Diên Lạc		5.400		
5	<u>UBND xã Diên Hoà</u>				<u>1.900</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				1.900	
	Nguồn XDCB tập trung				1.500	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				400	
6	<u>UBND xã Diên Bình</u>		<u>4.531</u>	<u>5.147</u>	<u>1.840</u>	

S TT	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
			NS tỉnh	NS huyện	NS xã	
*	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				1.840	
	Nguồn XDCB tập trung				1.200	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				640	
*	Hỗ trợ xây dựng C.trình nông thôn mới		4.432	4.916		NS xã đối ứng vốn
	Thủ lợi, trường học, cơ sở văn hóa, chợ		4.432	4.916		
7	<u>UBND xã Diên Phước</u>				<u>2.400</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				2.400	
	Nguồn XDCB tập trung				1.800	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				600	
8	<u>UBND xã Diên Lộc</u>				<u>2.560</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				2.560	
	Nguồn XDCB tập trung				1.200	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				1.360	
9	<u>UBND xã Diên Tho</u>				<u>1.640</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				1.640	

S TT	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
			NS tỉnh	NS huyện	NS xã	
	Nguồn XDCB tập trung				1.440	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				200	
10	<u>UBND xã Diên Phú</u>				<u>3.880</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				3.880	
	Nguồn XDCB tập trung				1.800	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				2.080	
11	<u>UBND xã Diên Điền</u>		<u>3.001</u>	<u>2.639</u>	<u>2.480</u>	
*	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				2.480	
	Nguồn XDCB tập trung				2.160	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				320	
*	Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao		3.001	2.639		NS xã đối ứng vốn
	Giao thông, thủy lợi, trường học, cơ sở văn hóa, môi trường		3.001	2.639		
12	<u>UBND xã Diên Sơn</u>				<u>10.560</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				10.560	

S TT	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
			NS tỉnh	NS huyện	NS xã	
	Nguồn XDCB tập trung				1.800	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				8.760	
13	<u>UBND xã Diên Lâm</u>				<u>1.916</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				1.916	
	Nguồn XDCB tập trung				1.800	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				116	
14	<u>UBND xã Diên Tân</u>				<u>1.444</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				1.444	
	Nguồn XDCB tập trung				1.440	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				4	
15	<u>UBND xã Diên Đông</u>				<u>1.280</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				1.280	
	Nguồn XDCB tập trung				1.200	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				80	
16	<u>UBND xã Diên Xuân</u>				<u>1.472</u>	

S TT	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020			GHI CHÚ
			NS tỉnh	NS huyện	NS xã	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				1.472	
	Nguồn XDCB tập trung				1.200	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				272	
17	<u>UBND xã Suối Hiệp</u>				<u>2.100</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				2.100	
	Nguồn XDCB tập trung				1.500	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				600	
18	<u>UBND xã Suối Tiên</u>				<u>2.560</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND xã				2.560	
	Nguồn XDCB tập trung				1.200	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				1.360	
19	<u>UBND Thị Trấn Diên Khánh</u>				<u>2.850</u>	
	Nguồn vốn phân cấp cho UBND Thị trấn				2.850	
	Nguồn XDCB tập trung				2.160	
	Nguồn cấp quyền sử dụng đất				690	